

Số: 1406/2017/QĐST – DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 2 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 403/2016/TLST-DS ngày 02/11/2016 về việc “Tranh chấp về quyền sở hữu tài sản và thừa kế”;

Xét thấy:

Ngày 12/6/2017, Tòa án nhân dân Thành phố H có tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập đương sự đối với nguyên đơn ông Âu Văn L, đề nghị ông Âu Văn L có mặt tại Tòa án nhân dân Thành phố H để giải quyết vụ án vào lúc 09 giờ 00, ngày 19/6/2017 nhưng ông Âu Văn L không có mặt mà chỉ có bản tự khai thông qua đường bưu điện không có xác nhận về chữ ký.

Ngày 04/7/2017, Tòa án nhân dân Thành phố H đã niêm yết Quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ số 2115/QĐ – CCCC ngày 22/6/2017 đối với ông Âu Văn L về việc cung cấp giấy khai sinh của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, đã hết thời hạn niêm yết và thời hạn cung cấp chứng cứ, ông Âu Văn L đã không có mặt tại Tòa và cũng không cung cấp được chứng cứ nêu trên.

Ngày 18/8/2017, Tòa án nhân dân Thành phố H có niêm yết hợp lệ giấy triệu tập đương sự đối với nguyên đơn ông Âu Văn L, đề nghị ông Âu Văn L có mặt tại Tòa án nhân dân Thành phố H để giải quyết vụ án vào lúc 09 giờ 00, ngày 05/9/2017 nhưng ông Âu Văn L không có mặt.

Ngày 13/9/2017, Tòa án nhân dân Thành phố H có niêm yết hợp lệ giấy triệu tập đương sự đối với nguyên đơn ông Âu Văn L, đề nghị ông Âu Văn L có mặt tại Tòa án nhân dân Thành phố H để giải quyết vụ án vào lúc 09 giờ 00, ngày 28/9/2017 nhưng ông Âu Văn L không có mặt.

Như vậy, ông Âu Văn L đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 403/2016/TLST-DS ngày 02/11/2016 về việc “Tranh chấp về quyền sở hữu tài sản và thừa kế”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Âu Văn L, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Số A đường LQ, Phường T, quận TB, Thành phố H

Bị đơn: Ông Âu Văn Ph, sinh năm 1961.

Bà Trác Tú V, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số H đường PV, Phường B, Quận S, Thành phố H

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Âu Bích X

Địa chỉ: số T đường BD, Phường M, Quận T, Thành phố H.

- Ông Âu Tái Th2

Địa chỉ: số B Đường LQ, Phường B, Quận M, Thành phố H.

- Ông Lâm Anh T

- Ông Lâm Tuấn K

Địa chỉ: Số H đường P, Phường B, Quận S, Thành phố H.

- Bà Lâm Thu Th

- Bà Lâm Huyền Ng

Đang cư trú tại Hợp chúng quốc HK.

- Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam

Địa chỉ: số K đường T, phường BN, Quận M, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam có ông Mai Văn Đ, địa chỉ: số C đường T, phường BN, Quận M, Thành phố H.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Sung vào công quỹ nhà nước số tiền tạm ứng án phí mà ông Âu Văn L đã nộp là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0002687 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận S và 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0002686 tại Chi cục Thi hành án Quận S, Thành phố H.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận quyết định hoặc kể từ ngày được niêm yết quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại TPH;
- TAND TC;
- VKSND TPH;
- Chi cục THA DS Quận S;
- Đương sự;
- Lưu VT, HS (20).

THẨM PHÁN

Phan Thị Tú Oanh